

Số: 18/2025/QĐST-DS

Khánh Hoà, ngày 25 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 60/2024/TLST- DS ngày 06 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Đỗ Anh D, sinh năm: 1958

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Trương Thị N, sinh năm 1995 (Văn bản uỷ quyền ngày 26/3/2024).

Nơi cư trú: Tổ dân phố E, phường B, tỉnh Khánh Hòa.

- **Bị đơn:** Bà Đỗ Phan Diễm M, sinh năm: 1993.

Nơi cư trú: Số E H, phường P, tỉnh Khánh Hòa.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Đỗ Anh T, sinh năm: 1960.

Nơi cư trú: số D đường B, phường P, tỉnh Khánh Hòa

Đại diện theo uỷ quyền của ông T: Bà Trương Thị N, sinh năm 1995 (Văn bản uỷ quyền ngày 26/3/2024).

Nơi cư trú: Tổ dân phố E, phường B, tỉnh Khánh Hòa.

+ Bà Phan Thị Kim P, sinh năm: 1969.

Nơi cư trú: Số E H, phường P, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đỗ Anh D, ông Đỗ Anh T, bà Đỗ Phan Diễm M đồng ý phân chia di sản thừa kế của cụ Lê Thị S để lại là thửa đất số 77, tờ bản đồ số 6-(3) tọa lạc tại khu phố B, phường P, TP . - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là tổ dân phố C, phường P, tỉnh Khánh Hòa) diện tích theo giấy chứng nhận: 460,6 m² (Đất ở: 450 m², đất trồng cây lâu năm: 10,6 m²), diện tích đo đạc thực tế theo trích lục 488/CNVPĐKĐĐPR ngày 16/9/2025 của Chi nhánh Văn phòng Đ là 472,2m²; trên đất có 01 căn nhà ở cấp 4B, diện tích xây dựng 80,2 m², cụ thể:

Bà Đỗ Phan Diễm M được quyền sử dụng phần diện tích đất ở vị trí (ABCD) là 80,0m² (cạnh hướng hướng Nam 5m, cạnh hướng Bắc 5,48m, cạnh hướng Tây 17,48m, cạnh hướng Đông 17m) và phần hàng rào gắn liền với phần diện tích đất 80m² nêu trên. Vị trí tứ cận: Hướng Đông giáp thửa 234, hướng Nam giáp đường đi, hướng Bắc và hướng Tây giáp thửa đất số 83 (Theo trích lục số 488/CNVPĐKĐĐPR ngày 16/9/2025 Chi nhánh Văn phòng Đ).

- Ông Đỗ Anh D và ông Đỗ Anh T được quyền đồng sử dụng chung không chia phần toàn bộ diện tích đất còn lại 392,2m², trong đó có 381,6m² đất ở và 10,6m² đất trồng cây lâu năm, vị trí tứ cận: Hướng Bắc giáp Kênh TT3 và chùa D1; Hướng Nam giáp đường đi, ranh giới là hàng rào B40; Hướng Tây giáp thửa 82 và thửa số 63 ranh giới là tường xây; Hướng Đông giáp thửa 234 và giáp phần diện tích thuộc quyền sử dụng của bà Đỗ Phan Diễm M.

Ông Đỗ Anh D và ông Đỗ Anh T được quyền đồng sở hữu chung không chia phần các tài sản gắn liền với đất: 01 căn nhà ở cấp 4B, diện tích xây dựng 80,2m²; 01 cây khế thu hoạch, 01 cây măng cầu thu hoạch, 02 cây Bông trang; 01 cây Sa-pô-chê, phần hàng rào gắn liền với diện tích đất 392,2m².

Về chi phí tố tụng: Ông Đỗ Anh D đồng ý chịu chi phí đo đạc, định giá, xem xét thẩm định tại chỗ. Ông D đã nộp đủ chi phí đo đạc, định giá.

Về án phí: Ông Đỗ Anh D và ông Đỗ Anh T được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Đỗ Phan Diễm M phải nộp 23.502.000 đồng (hai mươi ba triệu năm trăm lẻ hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Kèm theo trích lục số 488/CNVPĐKĐĐPR ngày 16/9/2025 của Chi nhánh Văn phòng Đ).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND khu vực 5;
- Phòng THADS KV 5;
- Các đương sự;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Hùng

